

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thuôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Hữu Thanh

2. Bà Phước Thị Kim Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Bô Na – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Kim Sum - Kiểm sát viên

- Cán bộ hỗ trợ kỹ thuật tại điểm cầu thành phần Công an huyện Trà Cú:
Ông Trần Văn Tấn, Thẩm phán sơ cấp, Công tác tại Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

- Hỗ trợ Kiểm sát viên tại điểm cầu thành phần Công an huyện Trà Cú:
Ông Phan Văn Tuấn, Kiểm tra viên, Công tác tại Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp, kết hợp trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Đoàn Văn L, sinh ngày 01/01/1975, tại tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp Th, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện nay ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn N, sinh năm 1950 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1952; có vợ Thạch Thị K, sinh năm 1976; tiền án: bị cáo Đoàn Văn L đã bị kết án 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 65/2013/HSST ngày 25/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, bị kết án 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 15/2015/HSST ngày 08/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, bị kết án 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 40/2016/HSST ngày 01/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, bị kết án 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo bản án số

36/2021/HSST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu; bị khởi tố và bắt tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1/ Ông Thạch Minh H, sinh ngày 10/12/1984;

2/ Bà Thạch Thị Chanh Đ, sinh ngày 09/10/1983;

Cùng nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 52/CT-VKS-HS, ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Đoàn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Đoàn Văn L bị truy tố như sau:

Vào khoảng 23 giờ 05 phút, ngày 12/9/2022, do không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, khi đi bị cáo chuẩn bị một cây kiềm và một cây đèn pin loại cầm tay của bị cáo. Sau đó, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ 20 phút sáng ngày 13/9/2022, bị cáo đi đến gần căn nhà của ông Thạch Minh H thì nghe phía sau nhà của ông H có tiếng gà gáy, lúc này bị cáo lén lút chui theo đường lưới B40 ở phía sau nhà ông H đến chỗ gà đang gáy và quan sát thấy không có ai quản lý, trông coi nên bị cáo đi vào chuồng gà và dùng đèn pin của bị cáo mang theo rồi thì thấy có nhiều con gà lớn nhỏ đang đậu trên cây trong chuồng. Sau đó, bị cáo lấy một cái bao ny lông, màu đỏ của ông H để trong chuồng gà và bắt được 06 con gà bỏ vào trong bao (trong này có 04 con gà trống và 02 con gà mái), gồm: 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,5kg, 01 con gà mái, lông màu vàng đen, khối lượng 1,75kg của ông H và có 04 con gà khác của bà Thạch Thị Chanh Đ, 04 con gà này ngủ chung chuồng với gà của ông H, cụ thể: 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,5kg, 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,3kg, 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,7kg, 01 con gà mái, lông màu vàng - đen, khối lượng 1,3kg. Sau khi bắt được gà xong, bị cáo nhanh chóng vác bao gà đi ra theo con đường cũ rồi đi về nhà. Khi đang trên đường về nhà thì bị lực lượng Công an xã T đi tuần tra phát hiện, nghi vấn số gà mà bị cáo có được là gà trộm cắp mà có nên Công an xã T mời bị cáo về Cơ quan Công an làm việc, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 06 con gà nêu trên cho Công an xã T để tạm giữ và quản lý.

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐG, ngày 13/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Cú kết luận. Tại thời điểm xảy ra vụ Trộm cắp tài sản:

- 06 (sáu) con gà (02 con gà mái, 04 con gà trống), loại gà lấy thịt có tổng khối lượng là 12,65 kg có giá là 1.136.250 đồng (một triệu một trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng).

- 01 (một) cái bao ny lông màu đỏ, đã qua sử dụng có giá là 3.000 đồng (Ba nghìn đồng).

Tổng tài sản thiệt hại có giá là 1.139.250 đồng (*một triệu một trăm ba mươi chín nghìn hai trăm năm mươi đồng*).

Qua kết quả tra cứu tiền án, tiền sự thì bị cáo L đã có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản cụ thể:

- Ngày 25/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 65/2013/HSST.

- Ngày 08/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 15/2015/HSST.

- Ngày 01/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 40/2016/HSST

- Ngày 25/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 36/2021/HSST.

Đến thời điểm ngày 13/09/2022, bị cáo đều đã chấp hành xong xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong phần án phí là 200.000 đồng theo quyết định của các bản án nêu trên nên theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự thì bị cáo Đoàn Văn L vẫn chưa được xóa án tích.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn L cho rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú đã truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo; quá trình điều, tra truy tố bị cáo không bị ép cung và không bị dùng nhục hình; bị cáo giữ nguyên lời khai của mình và không khiếu nại gì cáo trạng của Viện kiểm sát. Đồng thời, thừa nhận vào khoảng 01 giờ 20 phút sáng ngày 13/9/2022, bị cáo lén lút chui theo đường lưới B40 ở phía sau nhà ông Thạch Minh H thuộc ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh đi vào chuồng gà của ông H và dùng đèn pin của bị cáo mang theo rồi thì thấy có nhiều con gà lớn nhỏ đang đậu trên cây trong chuồng. Sau đó, bị cáo lấy một cái bao ny lông, màu đỏ của ông H để trong chuồng gà và bắt được 06 (sáu) con gà (02 con gà mái, 04 con gà trống), loại gà lấy thịt có khối lượng là 12,65 kg của ông Thạch Minh H và bà Thạch Thị Chanh Đ.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn L từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái bao ny lông màu đỏ, có chiều dài 01 mét, chiều rộng 0,55 mét; 01 cây kiếm bằng kim loại, phần cán có bọc nhựa màu trắng đen có chữ MEINFA và 01 cây đèn pin màu cam có in chữ Hoa, đều đã qua sử dụng. Về án phí đề nghị buộc bị cáo L phải chịu theo quy định.

Bị cáo Đoàn Văn L nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Văn L tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với vật chứng thu giữ và phù hợp lời khai của bị hại nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 01 giờ 20 phút, sáng ngày 13/9/2022, tại ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Đoàn Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp 06 con gà (gồm: 02 con gà của ông Thạch Minh H có đặc điểm 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,5kg, 01 con gà mái, lông màu vàng đen, khối lượng 1,75kg và 04 con gà của bà Thạch Thị Chanh Đ có đặc điểm gồm 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,5kg, 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,3kg, 01 con gà trống, lông màu đỏ - đen, khối lượng 2,7kg, 01 con gà mái, lông màu vàng đen, khối lượng 1,3kg) có tổng khối lượng 12,65 kg và 01 bao ny lông của ông Thạch Minh H với giá trị thiệt hại là 1.139.250 đồng (*một triệu một trăm ba mươi chín nghìn hai trăm năm mươi đồng*). Khi thực hiện hành vi trên bị cáo Đoàn Văn L đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo bản án hình sự sơ thẩm số 65/2013/HSST ngày 25/12/2013, bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 08/4/2015, bản án hình sự sơ thẩm số 40/2016/HSST ngày 01/12/2016 và bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HSST ngày 25/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú nên hành vi của bị cáo Đoàn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật dân sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, xã hội tại địa phương. Xuất phát từ việc bản thân không có nghề nghiệp, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động cực khổ. Vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà không có đồng phạm.

[3] Tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 04 lần bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện ý thức xem thường sự nghiêm minh của pháp luật, không biết sửa chữa lỗi lầm của mình. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội đối với những hành vi tương tự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thì bị cáo Đoàn Văn L có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản bị thiệt hại đã kịp thời thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này không thuộc trường hợp tái phạm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Thạch Minh H và bà Thạch Thị Chanh Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 cái bao ny lông màu đỏ, có chiều dài 01 mét, chiều rộng 0,55 mét; 01 cây kiềm bằng kim loại, phần cán có bọc nhựa màu trắng đen có chữ MEINFA và 01 cây đèn pin màu cam có in chữ Hoa, đều đã qua sử dụng là công cụ liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Đoàn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/09/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Thạch Minh H và bà Thạch Thị Chanh Đ không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái bao ny lông màu đỏ, có chiều dài 01 mét, chiều rộng 0,55 mét; 01 cây kiềm bằng kim loại, phần cán có bọc nhựa màu trắng đen có chữ MEINFA và 01 cây đèn pin màu cam có in chữ Hoa, đều đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đoàn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại ông Thạch Minh H và bà Thạch Thị Chanh Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu

cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Trà Cú;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THAHSCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THADS huyện Trà Cú;
- Nhà tạm giữ CA huyện Trà Cú;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thuôn